TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH THẠNH** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 499/2024/QĐ-TA	*Bình Thạnh, ngày 12 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà **Dư Tuyết Lạnh**

2. Thư ký phiên họp: Bà **Trần Thị Mai Trâm** – Thư ký tòa án.

Ngày 12 tháng 12 năm 2024 tại Phòng họp trực tuyến Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh và Phòng họp trực tuyến của Cơ sở cai nghiện ma túy Thanh thiếu niên 2 địa chỉ ấp 3 xã Phạm Văn Cội, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc hồ sơ thụ lý số 466/2024/TLST-BPHC ngày 29 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định mở phiên họp số 294/2024/QĐ-TA ngày 04 tháng 12 năm 2024, đối với đương sự:

Họ và tên: **Trần Minh T**, sinh ngày 27/5/1995; tại: Thành phố M; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: không; Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: không nơi cư trú ổn định; Con ông Lê Minh H (Chết) và bà Trần Lưu Thị Yến O (chết); Nhân thân: 02 lần tiền sự cai nghiện ma tuý bắt buộc. (Có mặt)

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị - Phòng Lao động Thương binh và Xã hội quận B: Ông **Trần Vũ T1** (đại diện theo ủy quyền)

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B tham gia phiên họp: Ông **Nguyễn Quốc V** – Kiểm sát viên

NHẬN THẤY:

Theo hồ sơ và văn bản đề nghị của Trưởng Phòng Lao động Thương binh và Xã hội quận B:

Vào lúc 18 giờ 00 phút, ngày 30/9/2024, tại trước số Z, khu phố I, phường N, quận B tổ tuần tra Công an Phường N kiểm tra hành chính. Đối tượng Trần Minh T đã có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy nên Công an phường N tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra đối tượng T cho kết quả dương tính với MET (Methamphetamine), vi phạm Khoản 1, Điều 23, Nghị định 144 NĐ-CP của Chính Phủ.

Sau khi xác minh, Trần Minh T không có nơi cư trú ổn định, nghiện ma túy nhưng không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện nên Ủy ban nhân dân Phường N, quận B lập hồ sơ, ra Thông báo số 131/TB-UBND ngày 04/10/2024 về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa người vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của

Luật phòng chống ma túy, luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện.

Ngày 20/11/2024, Phó Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận B có Văn bản số 463/ĐN-CNBB đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Minh T theo quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính và Luật phòng, chống ma túy.

Tại phiên họp, đại diện Phòng Lao động Thương binh và Xã hội quận B đề nghị đưa ông Trần Minh T vào Cơ sở cai nghiện ma túy Đ, thời hạn là 24 tháng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật của Tòa án: Tòa án đã tiến hành đúng trình tự thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính theo quy định của pháp luật.

- Về đề nghị xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: đề nghị Tòa án chấp nhận áp dụng biện pháp đưa người vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Trần Minh T theo đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận B.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ việc được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào trình bày, tranh luận tại phiên họp của các đương sự, Hội đồng phiên họp nhận định:

** Về thẩm quyền giải quyết:*

Ngày 20/11/2024, Phó Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận B có văn bản số 463/ĐN-CNBB đề nghị đưa ông Trần Minh T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Do đó, vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận B theo quy định tại khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính và khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

** Về thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính:*

Căn cứ vào Biên bản vi phạm hành chính số 28/BB-VPHC ngày 30/9/2024 của Công an Phường N và Biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện và điều trị nghiện bằng các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế số 13/BB-VPHC ngày 04/10/2024 của Ủy ban nhân dân Phường N, quận B thì ông Trần Minh T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, tính đến thời điểm Tòa án thụ lý hồ sơ và mở phiên họp, vụ vệc còn thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính theo quy định tại điểm d khoản 2 điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính.

** Về thủ tục:*

Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính là ông Trần Minh T đã được Toà án tống đạt các văn bản tố tụng và quyết đinh mở phiên họp đúng theo quy định pháp luật, ông Trần Minh T có mặt.

** Về nội dung đề nghị:*

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số 28/BB-VPHC ngày 30/9/2024 của Công an Phường N và Biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện và điều trị nghiện bằng các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế số 13/BB-VPHC ngày 04/10/2024 của Ủy ban nhân dân Phường N, quận B, Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ngày 30/9/2024 tại Bệnh viện quận B và trình bày của Trần Minh T, thể hiện ông Trần Minh T có sử dụng trái phép chất ma túy và không đăng ký cai nghiện tự nguyện.

Căn cứ Báo cáo xác minh đối tượng không có nơi cư trú ổn định của đối tượng của Công an Phường N, quận B, Thành phố H thì Trần Minh T không có nơi cư trú ổn định.

Căn cứ Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 04/10/2024 của Cơ sở cai nghiện ma túy Thanh thiếu niên 2 xác định Trần Minh T có nghiện ma túy loại MET (Methamphetamine).

Như vậy đã đủ cơ sở xác định ông Trần Minh T có sử dụng trái phép chất ma túy, nghiện ma túy nhưng không đăng ký cai nghiện tự nguyện và không có nơi cư trú ổn định.

Xét thấy, ông Trần Minh T là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm dân sự, năng lực pháp luật hành chính nhưng có hành vi vi phạm pháp luật sử dụng trái phép và nghiện ma túy nhưng không đăng ký cai nghiện tự nguyện, đồng thời Trần Minh T không có nơi cư trú ổn định, thuộc đối tượng cần thiết phải áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính và Điều 32 Luật phòng, chống ma túy. Do đó, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận B căn cứ vào những quy định của pháp luật đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Minh T.

Về thời hạn chấp hành cai nghiện bắt buộc: căn cứ điểm c khoản 2 Điều 3, Điều 9, Điều 10 và khoản 2 Điều 95 Luật xử lý vi phạm hành chính, áp dụng biện pháp đưa Trần Minh T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng là phù hợp điều kiện, hoàn cảnh nhân thân của người bị đề nghị.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 3, Điều 6, Điều 9, Điều 10, Điều 95, Điều 96, Điều 103, Điều 105 và Điều 110 của Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Điều 32 của Luật phòng, chống ma túy; Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy, luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện;

Căn cứ Điều 3, Điều 20, Điều 24, Điều 30, Điều 31 và Điều 32 của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 về trình tự, thủ tục xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Trần Minh T.

Cơ sở tiếp nhận là: Cơ sở cai nghiện ma túy Đ

2. Thời hạn chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24 tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành 30 tháng 9 năm 2024.chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc là ngày

Trong thời gian cai nghiện, trường hợp có thay đổi cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thông báo cho các cá nhân, cơ quan, tổ chức có liên quan biết.

3. Viện kiểm sát nhân dân quận B có quyền kháng nghị, Phòng Lao động Thương binh và Xã hội quận B có quyền kiến nghị trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định và ông Trần Minh T có quyền khiếu nại trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an quận B, Phòng Lao động Thương binh và Xã hội quận B và Cơ sở cai nghiện ma túy Đ có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- VKSND Q Bình Thạnh;
- Trưởng Công an Q Bình Thạnh;
- Trưởng Phòng Lao động Thương binh và Xã hội Q Bình Thạnh;
- Cơ sở cai nghiện ma túy Thanh thiếu niên 2;
- Cơ sở Cai nghiện ma túy Đức Hạnh;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Dư Tuyết Lạnh